

Bản án số: 11/2023/HSST

Ngày 15/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Trung;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Điện;

Bà Nguyễn Thị Thấn;

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Oanh- Kiểm sát viên.

Ngày 15/02/2023 tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện V - tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/HSST ngày 18/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với Bị cáo:

Lưu Văn T, Sinh năm: 1996; HKTT: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh B; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lưu Văn N (Đã chết) và bà Nguyễn Thị G; Gia đình có 2 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 15/10/2019 bị TAND huyện T, tỉnh B xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (ngày thực hiện hành vi 09/02/2019, tài sản chiếm đoạt tài sản trị giá 9.000.000đ); Ngày 12/11/2019 bị TAND huyện T, tỉnh B xử phạt 28 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (thực hiện hành vi phạm tội từ tháng 11/2018 đến tháng 4/2019, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 53.000.000đ); tổng hợp với hình phạt 10 tháng tù của bản án ngày 15/10/2019 nêu trên buộc T phải thi hành chung là 38 tháng tù. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2022. T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại :** Anh Dương Văn T, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Địa chỉ : thôn N, xã C, huyện V, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 02/11/2022, anh Dương Văn T (ở thôn N, xã L, huyện V, tỉnh H) có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng - đen - bạc, biển số 89L1- 115.69 ở rìa đường trước cửa hàng ga Th T của gia đình anh T tại thôn N, xã C, huyện V, xe vẫn để chìa khóa tại ổ khóa điện. Đến 13 giờ 15 phút cùng ngày thì anh T phát hiện bị mất xe mô tô nói trên nên đã làm đơn trình báo Công an xã C và giao nộp 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 89L1 – 115.69. Công an xã C đã tiến hành kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc và trích xuất từ camera an ninh của cửa hàng ga Th T hình ảnh các đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của anh T ra 01 đĩa DVD. Kết quả xác minh đã xác định rõ được lai lịch, địa chỉ của 01 đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô là Lưu Văn T ở thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh B.

Ngày 04/11/2022, Công an xã C đã bàn giao hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 05/11/2022, T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V đầu thú và giao nộp 01 chiếc áo chống nắng màu đen, có mũ chùm đầu, 01 quần vải dài màu đen và 01 đôi dép cao su màu đen là trang phục T mặc đi trộm cắp tài sản ngày 02/11/2022.

Lưu Văn T khai: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/11/2022 Nguyễn Văn H, sinh năm 2001 ở thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh B (là bạn của T) một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không có biển số đến nhà T để rủ T đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân thì T đồng ý. Đồng thời H đưa cho T xem 01 vạm phá khóa hình chữ T rồi H cất vào cặp quần để đi trộm cắp tài sản. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, không có biển số của H chở H đến khu vực xã C, huyện V, tỉnh H để xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi qua cửa hàng ga Th T của gia đình anh Dương Văn T ở ngã tư D, xã C, huyện V, tỉnh H thì phát hiện thấy phía trước cửa hàng có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc biển số 89L1 – 11.69 (xe được xác định là của anh T), chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. H bảo T quay xe lại để trộm cắp chiếc xe máy nói trên. T chở H đến gần vị trí chiếc xe 89L1 – 11.69 để H lấy xe máy còn T đứng đợi ở phía trước cửa cây xăng (gần sát với cửa hàng ga Th T). Thấy xung quanh không có ai, H ngồi lên xe 89L1 – 11.69 mở khóa điện rồi điều khiển xe đi về xã N, huyện T, tỉnh B còn T điều khiển xe của H đi phía sau. Khi đi đến thôn Đ, xã N thì H bảo T đi về còn H điều khiển xe vừa trộm cắp được đi bán. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03/11/2022, T đi xe mô tô của H đến khu vực chùa D, huyện T, tỉnh B thì gặp H. Tại đây T trả lại H xe mô tô. H nói với T đã bán xe trộm cắp được 2.500.000đ nhưng H đã tiêu sài cá nhân hết.

Kết quả khám xét khẩn cấp nơi ở của T không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan. Cơ quan điều tra tiến hành cho T chỉ dẫn nơi thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả T chỉ đúng của hàng ga Th T tại ngã tư D, xã C, huyện V, tỉnh H. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành cho T nhận dạng hình ảnh trong đoạn Video đã thu giữ. Kết quả: T xác định người thanh niên trực tiếp vào lấy xe máy tại cửa hàng ga Th T là H còn người thanh niên ngồi trên xe máy phía trước cửa cây xăng (cạnh cửa hàng

ga Th T) đoi là T mặc trang phục phù hợp với đồ vật là quần áo mà T đã giao nộp cho CQĐT khi ra đầu thú.

Ngày 17/11/2022 Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự giám định đối với đoạn video thu giữ tại cửa hàng ga Th T. Ngày 23/12/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H có kết luận số 202, kết luận: Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file gửi giám định.

Ngày 06/11/2022, Cơ quan CSĐT đã Yêu cầu định giá tài sản số đối với: 01 xe mô tô biển kiểm soát 89L1 – 115.69. Ngày 07/11/2022 Hội đồng định giá tài sản UBND huyện V có kết luận số 44, kết luận : 01 xe mô tô biển kiểm soát 89L1 – 115.69 có giá trị là 11.000.000.

Đối với Nguyễn Văn H, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã nhiều lần triệu tập Hòa để làm việc nhưng H không có mặt tại nơi cư trú. Gia đình và chính quyền địa phương cũng không biết H đi đâu làm gì nên chưa làm việc được với H. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành cho đại diện gia đình Nguyễn Văn Hòa, chính quyền địa phương nơi Hòa cư trú nhận dạng hình ảnh của Hòa trong đoạn video mà Cơ quan điều tra thu giữ. Kết quả nhận dạng, đại diện gia đình Hòa, chính quyền địa phương không nhận dạng ra được người đàn ông mặc áo chống nắng và khẩu trang kín mặt đi cùng Lưu Văn Tân trong đoạn video là ai, ở đâu. Chỉ có duy nhất lời khai của bị can Tân xác định Hòa đã cùng Tân trộm cắp nên chưa đủ căn cứ xử lý đối với Hòa, Cơ quan điều tra đã tách vụ án tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Anh Dương Văn Tuyên yêu cầu bị cáo Tân bồi thường số tiền tương ứng với giá trị xe mô tô là 11.000.000đ. Bị cáo Tân nhất trí bồi thường nhưng chưa bồi thường. Đối với vật chứng của vụ án là 01 chiếc áo chống nắng màu đen, có mũ trùm đầu, 01 quần vải dài màu đen và 01 đôi dép cao su màu đen đều đã cũ hiện Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng bảo quản để chờ xử lý theo quy định của pháp luật. 01 đăng ký xe mô tô biển số 89L1 – 115.69 và đĩa DVD hoàn lại sau giám định được lưu tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo Lưu Văn Tân đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên.

Cáo trạng số: 14/CT - VKS, ngày 18/01/2023 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Lưu Văn Tân về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Lưu Văn Tân khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo nhất trí bồi thường số tiền 11.000.000đ giá trị chiếc xe mô tô mà Hội đồng định giá kết luận nhưng nay chưa có tiền bồi thường, bị cáo sẽ bồi thường cho anh Tuyên sau.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Lưu Văn Tân phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lưu Văn Tân từ 1 năm 9 tháng đến 2 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự ; Điều 357, 468, 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Tân bồi thường số tiền 11.000.000đ cho anh Dương Văn Tuyên.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật đối với số tiền bồi thường của anh Tuyên và kể từ ngày Cơ quan thi hành án dân sự có Quyết định thi hành án đối với bị cáo Tân, nếu chậm thi hành thì phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 áo chống nắng màu đen, có mũ trùm đầu; 01 quần vải dài màu đen và 01 đôi dép cao su màu đen.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Tân tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, đồng thời cũng phù hợp với lời khai của bị hại anh Dương Văn Tuyên, những người làm chứng ông Nguyễn Văn Hiếu, ông Nguyễn Cao Đăng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 04/11/2022, tại trước cửa cửa hàng ga Thắm Tú ở thôn Nghĩa Lộ, xã Chỉ Đạo, huyện V, Lưu Văn Tân đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng - đen - bạc, biển số 89L1-115.69, trị giá 11.000.000đ của anh Dương Văn Tuyên, sau đó thì bị phát hiện.

Đối với đối tượng Nguyễn Văn Hòa mà bị cáo Tân tự khai là người đã thực hiện hành vi phạm tội cùng với Tân, Cơ quan điều tra đã tách vụ án tiếp tục điều tra để xử lý sau.

[3]. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút bí mật chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng - đen - bạc, biển số 89L1-115.69, trị giá 11.000.000đ của anh Dương Văn Tuyên, sau đó thì bị phát hiện. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Lưu Văn Tân về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, Bị cáo Tân có 01 Tiền án: Ngày 15/10/2019 bị TAND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (ngày thực hiện hành vi 09/02/2019, tài sản chiếm đoạt tài sản trị giá 9.000.000đ); Ngày 12/11/2019 bị TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 28 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (thực hiện hành vi phạm tội từ tháng 11/2018 đến tháng 4/2019, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 53.000.000đ); tổng hợp với hình phạt 10 tháng tù của bản án ngày 15/10/2019 nêu trên buộc Tân phải thi hành chung là 38 tháng tù. Tân chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2022, bị cáo tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, bị cáo đã ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo Tân ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 48 Bộ luật hình sự ; Điều 357, 468, 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Đối với số tiền 11.000.000đ anh Tuyên yêu cầu bị cáo Tân phải bồi thường thiệt hại chiếc xe mô tô như kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản

huyện V, bị cáo Tân nhất trí bồi thường nhưng chưa có tiền bồi thường nên Hội đồng xét xử xét thấy sẽ buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Tuyên số tiền 11.000.000đ.

[9]. Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 áo chống nắng màu đen, có mũ trùm đầu; 01 quần vải dài màu đen và 01 đôi dép cao su màu đen bị cáo Tân giao nộp cho cơ quan điều tra là vật chứng liên quan đến việc phạm tội, nay không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn Tân phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn Tân 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, 468, 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Tân bồi thường số tiền 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*) cho anh Dương Văn Tuyên.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật đối với số tiền bồi thường của anh Tuyên và kể từ ngày Cơ quan thi hành án dân sự có Quyết định thi hành án đối với bị cáo Tân, nếu chậm thi hành thì phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 áo chống nắng màu đen, có mũ trùm đầu; 01 quần vải dài màu đen và 01 đôi dép cao su màu đen.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 550.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại anh Tuyên vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- T.H.A dân sự huyện V ;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Trung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- T.H.A dân sự huyện V ;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Trung

**Thành viên Hội đồng xét xử
tòa**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên

Phạm Văn Trung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- T.H.A dân sự huyện V ;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Trung

